

Bản án số: 02/2021/HS-ST  
Ngày 25-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Nghê.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Tùng.
2. Ông Nguyễn Thành Thật.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:*** Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Thái Văn H1**, tên gọi khác: Già, sinh ngày 21/10/1991; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp An T, xã Định A, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371581706, nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn M và bà Phan Thị L, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị tạm giam theo lệnh bắt để tạm giam số 17 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 23/10/2020), đến ngày 03/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

2. **Lê Văn Ng1**, sinh ngày 01/01/1990; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: Khu phố Phước H1, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371514416; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Gò B (đã chết) và bà Trần Thị Ch, có vợ là Lê Thị Mộng T và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị tạm giam theo lệnh bắt để tạm giam số 18 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 23/10/2020), đến ngày 03/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

3. **Nguyễn Thanh Hp**, sinh năm 1988; nơi sinh: Gò Công Đông – Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp Trại C, xã Tân H, huyện Gò Công, tỉnh Tiền Giang; CMND:

312022352; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Thanh H, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị tạm giam theo lệnh bắt để tạm giam số 21 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 23/10/2020), đến ngày 03/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

4. **Phan Như X**, sinh ngày 30/12/1986; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp Long Đ, xã Vĩnh T, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Giáo viên dạy lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh Kh (đã chết) và bà Ngô Ngọc N, có vợ là Đoàn Thị Kim Th và 01 con sinh năm 2017. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị tạm giam theo lệnh bắt để tạm giam số 20 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 24/10/2020), đến ngày 03/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

5. **Trang Văn H2**, sinh năm 1974; nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: Khu phố Phước H2, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 370729674; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trang Văn X (đã chết) và bà Lê Thị T, có vợ là Nguyễn Thị Ph và 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 18 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

6. **Võ Văn H3**, sinh năm 1995; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp An B, xã Định A, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371729950; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

7. **Phan Văn S**, sinh năm 1980; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: Khu phố Phước H1, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 370956756; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ (đã chết) và bà Trương Thị T, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

8. **Nguyễn Hữu Đ**, tên gọi khác: Út, sinh năm 1990; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: Khu phố Phước H2, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371304538; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Tống Thị O (đã chết), bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

9. **Nguyễn Thanh Ng2**, sinh ngày 06/11/1993; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: Khu phố Phước H1, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371514594; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Phan Thị L, có vợ là Thạch Thị Diễm K và 01 con sinh năm 2014. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 16 ngày 15/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

10. **Nguyễn Hồng H4**, tên gọi khác: Tư Cù, sinh ngày 13/6/1971; nơi sinh: Phong Điền – Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu phố Phước H1, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371618850; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh, có vợ là Hồ Thị Yến V và 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2004. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19 ngày 10/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Lê Văn M, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Khu phố Phước Hưng 2, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2/ Anh Đặng Văn Th, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp An Thọ, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3/ Chị Trần Thị Bé E, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khu phố Phước Hưng 1, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

4/ Anh Thạch Tr, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Khu phố Phước Hưng 1, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ ngày 30/8/2020 Công an thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao bắt quả tang các đối tượng gồm Lê Văn M, Trang Văn H2, Lê Văn Ng1, Nguyễn Thanh Hp, Phan Như X, Nguyễn Hồng H4, Võ Văn H3, Đặng Hữu Th, Phan Văn S, Thái Văn H1, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Thanh Ng2, Trần Thị Bé E đang đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu tại nhà ông Nguyễn Hồng H4 (tên thường gọi: TC) thuộc Khu phố Phước Hưng 1, Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường Công an thị trấn Gò Quao thu giữ 12 hột lục giác (hột xí ngầu), trên bề mặt hột lục giác có những chấm tròn nhỏ; 03 nắp nhựa hình tròn trụ được quấn băng keo màu; 02 đĩa (chén) lắc tài xỉu bằng sành sứ màu trắng và nhiều mảnh sành sứ màu trắng có kích thước khác nhau; một túi vải màu đỏ nhãn hiệu Nestle; một bao (loại bao đựng lúa) có chữ UREA màu xanh, trên mặt bao có chữ Xiu gạch thẳng Tài màu tím, phía dưới chữ Xiu, Tài có các hình tứ giác (hình lập phương) bên trong thể hiện các chấm từ (2) đến (6); một điện thoại Samsung màu xanh số Imel 355220090434049/01; Tiền Việt Nam là 16.409.000đ (Mười sáu triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng). Tiến hành kiểm tra người các đối tượng thu giữ 10 điện

thoại di động các loại, tiền Việt Nam là 10.145.000đ (Mười triệu một trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) và thu giữ xung quanh nhà 08 xe gắn máy (mô tô) các loại. Quá trình điều tra ban đầu xét thấy vụ án không thuộc thẩm quyền nên Công an Thị trấn Gò Quao chuyển hồ sơ và đồ vật bị thu giữ về Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gò Quao thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 30/8/2020 Lê Văn Ng1 điện thoại rủ Thái Văn H1 và Phan Như X đến nhà Nguyễn Hồng H4 đến tham gia đánh bạc, sau đó Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2, Nguyễn Thanh Hp đều lần lượt đến nhà ông Nguyễn Hồng H4 thuộc khu phố Phước Hưng 1, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để tham gia đánh bạc. Thái Văn H1; Lê Văn Ng1 Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4 đánh bạc với hình thức lắc “Tài – xỉu” ăn thua bằng tiền với hình thức chơi: Nhà cái bỏ ba hột xí ngầu (hột lục giác) trên mặt có dấu chấm tròn từ (1) đến (6) vào chén, dùng nắp bằng nhựa đập lại rồi đưa lên lắc. Sau đó mở nắp đập ra nếu 03 mặt trên của hột xí ngầu cộng lại từ 3 đến 10 là “Xiu”, từ 11 đến 17 là “Tài”. Bão là mặt trên của ba hột xí ngầu giống nhau; “bão Xiu” là 1,2,3; “bão Tài” là 4,5,6. Các con bạc đặt tụ (đặt tiền) vào chữ Tài - Xiu được ghi trên bao (loại bao đựng lúa) màu trắng, khoảng cách giữa hai chữ có dấu gạch thẳng đứng. Con bạc đặt tiền vào chữ Tài, nhà cái lắc ra Xiu hoặc bão Xiu thì nhà cái ăn (thắng). Ngược lại nhà cái lắc Tài hoặc bão Tài thì cái thua.

Trong quá trình tham gia đánh bạc Lê Văn Ng1 lắc (làm cái) cho các con bạc như: Phan Như X, Nguyễn Thanh Ng2; Phan Văn S tham gia đặt tiền từ 50.000đồng – 100.000đồng. Sau đó Thái Văn H1 tham gia lắc (làm cái), Võ Văn H3 làm vĩ (gom tiền và chung tiền cho các con bạc) cho Lê Văn Ng1; Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4 tham gia đặt tiền từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Lê Văn Ng1; Phan Như X; Phan Văn S; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Hp; Trang Văn H2; Thái Văn H1; Võ Văn H3; Nguyễn Hồng H4 tham gia đánh bạc đến 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị trấn Gò Quao bắt quả tang.

Tổng số tiền mà Thái Văn H1; Lê Văn Ng1; Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4 mang theo dùng vào việc đánh bạc cụ thể là: Lê Văn Ng1 mang theo số tiền 270.000 đồng và đánh bạc thua hết. Thái Văn H1 mang theo số tiền 7.043.000đồng nhằm mục đích đánh bạc đánh bạc, H1 lấy ra số tiền 1.000.000đồng đưa cho Võ Văn H3 làm vĩ, quá trình chơi thắng bạc được 1.000.000đồng. Phan Như X mang theo số tiền 12.007.000đồng nhằm mục đích đánh bạc, X lấy ra trước 2.000.000 đồng để đánh bạc và thắng được số tiền 700.000 đồng; Nguyễn Thanh Hp mang theo số tiền 330.000đồng để đánh bạc và thua hết 300.000đồng. Nguyễn Hữu Đ mang theo số tiền 250.000đồng và đánh bạc thua hết; Nguyễn Thanh Ng2 mang theo 1.600.000đồng để đánh bạc và thua hết. Phan Văn S mang theo số tiền 2.670.000đồng nhằm mục đích để đánh bạc, S lấy ra 500.000đồng để đánh bạc trước và thắng bạc được 100.000đồng. Trang Văn H2 mang theo số tiền 1.000.000đồng nhằm mục đích đánh bạc; Nguyễn Hồng H4

mang theo số tiền 500.000đồng nhằm mục đích để đánh bạc. H2, H4 quá trình tham gia đánh bạc không ăn thua, không thua. Trong quá trình điều tra Lê Văn Ng1; Phan Như X; Phan Văn S; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Hp; Trang Văn H2; Thái Văn H1; Võ Văn H3; Nguyễn Hồng H4 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng trong vụ án:

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 26.554.000đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn đồng).

- 12 (mười hai) hột lục giác có những chấm tròn nhỏ trên bề mặt hột lục giác; 03 (ba) nắp nhựa hình tròn trụ gồm: 01 cái màu vàng- cam được quấn băng keo màu đen bên ngoài; 01 cái màu đỏ được quấn băng keo màu xanh; 01 cái màu xanh được quấn băng keo màu đen; 01 (một) bao (loại bao đựng lúa) có chữ UREA màu xanh. Trên mặt bao có chữ xiui gạch thẳng Tà màu tím, phía dưới chữ xiui, tòi có các hình tứ giác bên trong thể hiện các chấm từ (2) đến (6); hai đĩa bằng sành màu trắng và nhiều mảnh sành bị vỡ có kích thước khác nhau; 01 (một) túi vải có kích thước 18cm x 22cm. Phía trên miệng túi có dây rút buộc miệng túi màu trắng.

- Năm điện thoại nhãn hiệu Samsung; 03 điện thoại nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme; 01 điện thoại Mobiistar và 01 điện thoại Iphone 6.

- 08 (tám) xe gắn máy các loại gồm biển kiểm soát (BKS): 39F3- 7564; BKS: 68E1-068.09; BKS: 68E1-357.21; BKS: 68E1-290.13; BKS: 68T4-1892; BKS: 68E1-320.46; BKS: 68E1-112.47; BKS: 68E1-249.98.

Các đồ vật không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả, cụ thể như sau:

- Trả cho Trần Thị Bé E một xe gắn máy (mô tô) BKS: 68E1-290.13, nhãn hiệu Honda Wave @, màu sơn đen. Số khung: RLHJA3903HY403294; Số máy: JA39E-0378441. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong. Tiền Việt Nam đồng là 459.000đồng và một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen số IMEL: 353408112940364/01.

- Trả cho Đặng Hữu Th một điện thoại Samsung màu vàng Gol đã qua sử dụng có số IMEL: 35722407437524/01, IMEL2: 357225074375249/01.

- Trả cho Thạch Tr một xe gắn máy (mô tô) BKS: 68E1- 112.47, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER- GP, màu sơn: Xanh - trắng; Số khung: RLCE55P10EY369467; Số máy: 55P1-369488; Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Trả cho Nguyễn Hữu Đ một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng. IMEL: 357723108031440, IMEL: 357733100937634 và một xe gắn máy (mô tô) BKS: 68E1-068-09 loại xe Wave; màu sơn: xanh. Số khung: YX110\*11020542\*; Số máy: LC152FMH\*02021042\*. Trên lốc máy có ghi chữ Honda. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Trả cho Lê Văn M một điện thoại di động Nokia 1202 số IMEL 358251037419493.

- Trả cho Thái Văn H1 một xe gắn máy BKS: 68E1-320.46 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu đen. Số khung: RLCUE3210JY179318; Số máy:

E3X9E-414666. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Trả cho Võ Văn H3 một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu xanh, IMEL: 35664059261343; và trả cho anh Võ Văn Khánh (anh ruột bị can Hòa) một xe gắn máy BKS: 68E1-357.21, nhãn hiệu Honda Wave @, màu sơn trắng; Số khung: RLHJA3906HY832869; Số máy: JA39E0813021. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Trả cho Nguyễn Thanh Hp một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng số IMEL: 356446088249160/01; 356447088244168/01; SN: R58J85R5SWN.

- Trả cho Nguyễn Thanh Ng2 một điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng. Số IMEL: 355908073929965/01; SN: R39J50CDJG.

- Trả cho Trang Văn H2 một điện thoại Mobistar đã qua sử dụng. Số IMEL: 359250221188103.

- Trả cho Phan Văn S một điện thoại Iphone 6S màu trắng số IMEL: 351450065531468 đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong. Và trả cho Phan Văn Tú (em ruột của Phan Văn S) một xe gắn máy BKS: 68E1-249.98 nhãn hiệu Honda Wave @, màu sơn xanh- đen; Số khung: RLHJA3907HY019292; Số máy: JA39E0019379. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

Riêng vật chứng là Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 26.095.000đồng; Mười hai hột lục giác có những chấm tròn nhỏ trên bề mặt hột lục giác; 03 (ba) nắp nhựa hình tròn trụ gồm: 01 cái màu vàng- cam được quấn băng keo màu đen bên ngoài; 01 cái màu đỏ được quấn băng keo màu xanh; 01 cái màu xanh được quấn băng keo màu đen; 01 (một) bao (loại bao đựng lúa) có chữ UREA màu xanh. Trên mặt bao có chữ xiù gạch thẳng Tài màu tím, phía dưới chữ xiù, tài có các hình tứ giác bên trong thể hiện các chấm từ (2) đến (6); hai đĩa bằng sành màu trắng và nhiều mảnh sành bị vỡ có kích thước khác nhau; 01 (một) túi vải có kích thước 18cm x 22cm. Phía trên miệng túi có dây rút buộc miệng túi màu trắng; một điện thoại di động nhãn hiệu Realme có số IMEL: 863893040763256; 863893040763249 thu giữ của Lê Văn Ng1 và một điện thoại Samsung màu xanh số Imel 355220090434049/01 thu giữ của Thái Văn H1, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Đối với xe máy BKS: 39F3 - 7564 loại xe Wave Trung Quốc màu sơn đỏ đen. Trên lốc máy có ghi chữ “CITY CUP KORE”; số khung: RMND716MN9H001253 ; Số máy: VHLFM15MH-V00301253 thu giữ của Lê Văn Ngộ và xe máy BKS: 68T4-1892 nhãn hiệu Honda, loại Dream II, màu nâu (màu nho). Số khung: VHJDCGOH4UM001927; số máy: VUMHTYG150FMH\*4C202168\* thu giữ của Phan Như X, quá trình điều tra chỉ xác định được chủ sở hữu tạm thời, chưa xác định được chủ sở hữu của hai chiếc xe máy nêu trên, nên ngày 04/12/2020 Cơ quan điều tra đã thông báo công khai tìm kiếm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy biển kiểm soát BKS: 39F3 – 7564 và BKS: 68T4-1892. Do đó, áp dụng Điều 239 Bộ luật dân sự, Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nếu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai có ai tranh chấp quyền sở hữu đối với chiếc xe máy nêu trên thì sẽ được giải quyết tranh chấp bằng một vụ án dân sự.

Vật chứng là xe máy biển kiểm soát BKS: 39F3 – 7564 và BKS: 68T4-1892 sẽ được xử lý theo quyết định, bản án dân sự có hiệu lực pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSND-GQ, ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố các bị cáo Thái Văn H1; Lê Văn Ng1; Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thái Văn H1 hình phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Ng1 hình phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4 hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn H3 hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước tịch thu sung vào công quỹ gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc là 16.409.000đ (Mười sáu triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng) và tiền của các bị can mang theo dùng vào mục đích đánh bạc như: Thái Văn H1 số tiền 6.046.000đồng; Phan Văn S số tiền 2.170.000đồng; Trang Văn H2 số tiền 900.000đồng; Nguyễn Hồng H4 số tiền 500.000đồng; Nguyễn Thanh Ng2 số tiền 33.000đồng; Nguyễn Thanh Hp số tiền 30.000đồng; Phan Như X số tiền 7.000đồng. Tịch thu sung công quỹ một điện thoại di động nhãn hiệu Realme có số IMEL: 863893040763256; 863893040763249 của Lê Văn Ng1 và một điện thoại Samsung màu xanh số Imel 355220090434049/01 của Thái Văn H1 thu giữ tại chiếu bạc vì đây phương tiện liên lạc mà Lê Văn Ng1, Thái Văn H1 dùng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ dùng vào việc đánh bạc nhưng không có giá trị sử dụng gồm: 12 (mười hai) hột lục giác (hột xí ngầu), trên bề mặt hột lục giác có những chấm tròn nhỏ từ (1) đến (6); 03 (ba) nắp nhựa hình tròn trụ được quân bằng keo màu; 02 (hai) đĩa (chén) lắc tài xỉu bằng sành sứ màu trắng và nhiều mảnh sành sứ màu trắng có kích thước khác nhau; 01 (một) túi vải màu đỏ nhãn hiệu Nestle; 01 (một) bao (loại bao đựng lúa) có chữ UREA màu xanh, trên mặt bao có chữ xỉu gạch thẳng tài màu tím, phía dưới chữ xỉu, tài có các hình tứ giác (hình lập phương) bên trong thể hiện các chấm từ (2) đến (6).

Các bị cáo Thái Văn H1; Lê Văn Ng1; Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2;

Nguyễn Hồng H4 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, bị cáo Lê Văn Ng1 và Phan Như X có yêu cầu xin lại nhận lại xe máy để làm phương tiện sinh sống.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của các bị cáo Thái Văn H1; Lê Văn Ng1; Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4 tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản đối chất cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/8/2020, tại Khu phố Phước Hưng 1, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Các con bạc gồm: H1, Ng1, Hp, X, H2, H3, S, Đ, Ng2, H4 tham gia đánh bạc với nhau với hình thức lặc tài, xui được ăn thua bằng tiền với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 16.409.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Thái Văn H1; Lê Văn Ng1; Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hiện nay tình hình tội phạm trên địa bàn ngày càng gia tăng có nhiều diễn biến phức tạp, gây khó khăn cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm nên cần xử phạt các bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng gia đình của bị cáo Lê Văn Ng1 có công cách mạng nên cần cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Vai trò của bị cáo Lê Văn Ng1; Thái Văn H1 là người rủ rê các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc, chuẩn bị công cụ để đánh bạc là hột xí ngầu, chén lặc tài xui, trực tiếp làm cái; bị cáo H3 không tham gia đặt cược nhưng là người giúp bị cáo H1 trong vai trò làm vĩ, trực tiếp gom tiền, chung tiền cho các con bạc tham



gia đặt cược cho bị cáo H1 nên cần xem xét mức hình phạt cho các bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội.

[6] Đối với Trần Thị Bé E, Đặng Hữu Th, Lê Văn Mg, Thạch Tr trong quá trình điều tra xét thấy các đối tượng trên không tham gia đánh bạc nên không truy tố. Xét thấy hành vi của bị can Nguyễn Hồng H4 chỉ tham gia đánh bạc, không có thu tiền sâu, tiền bão và không có chuẩn bị công cụ phương tiện cho các bị can đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Số tiền 26.095.000 đồng; một điện thoại di động nhãn hiệu Realme có số IMEL: 863893040763256; 863893040763249 và một điện thoại Samsung màu xanh số Imel 355220090434049/01 đã qua sử dụng, liên quan đến đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 12 (mười hai) hột lục giác có những chấm tròn nhỏ trên bề mặt hột lục giác; 03 (ba) nắp nhựa hình tròn trụ gồm: 01 cái màu vàng- cam được quấn băng keo màu đen bên ngoài; 01 cái màu đỏ được quấn băng keo màu xanh; 01 cái màu xanh được quấn băng keo màu đen; 01 (một) bao (loại bao đựng lúa) có chữ UREA màu xanh. Trên mặt bao có chữ xiui gạch thẳng Tàì màu tím, phía dưới chữ xiui, tài có các hình tứ giác bên trong thể hiện các chấm từ (2) đến (6); hai đĩa bằng sành màu trắng và nhiều mảnh sành bị vỡ có kích thước khác nhau; 01 (một) túi vải có kích thước 18cm x 22cm. Phía trên miệng túi có dây rút buộc miệng túi màu trắng, là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Ghi nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao cho:

- Trần Thị Bé E một xe gắn máy (mô tô) BKS: 68E1-290.13, nhãn hiệu Honda Wave @, màu sơn đen. Số khung: RLHJA3903HY403294; Số máy: JA39E-0378441. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong. Tiền Việt Nam đồng là 459.000 đồng và một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen số IMEL: 353408112940364/01.

- Đặng Hữu Th một điện thoại Samsung màu vàng Gol đã qua sử dụng có số IMEL: 35722407437524/01, IMEL2: 357225074375249/01.

- Thạch Tr một xe gắn máy (mô tô) BKS: 68E1- 112.47, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER- GP, màu sơn: Xanh - trắng; Số khung: RLCE55P10EY369467; Số máy: 55P1-369488; Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Nguyễn Hữu Đ một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng. IMEL: 357723108031440, IMEL: 357733100937634 và một xe gắn máy (mô tô) BKS: 68E1-068-09 loại xe Wave; màu sơn: xanh. Số khung: YX110\*11020542\*; Số máy: LC152FMH\*02021042\*. Trên lốc máy có ghi chữ Honda. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Lê Văn M một điện thoại di động Nokia 1202 số IMEL 358251037419493.

- Thái Văn H1 một xe gắn máy BKS: 68E1-320.46 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu đen. Số khung: RLCUE3210JY179318; Số máy: E3X9E-414666. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Võ Văn H3 một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu xanh, IMEL: 35664059261343; và trả cho anh Võ Văn Khánh (anh ruột bị can Hòa) một xe gắn máy BKS: 68E1-357.21, nhãn hiệu Honda Wave @, màu sơn trắng; Số khung: RLHJA3906HY832869; Số máy: JA39E0813021. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Nguyễn Thanh Hp một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng số IMEL: 356446088249160/01; 356447088244168/01; SN: R58J85R5SWN.

- Nguyễn Thanh Ngời một điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng. Số IMEL: 355908073929965/01; SN: R39J50CDJG.

- Trang Văn H2 một điện thoại Mobistar đã qua sử dụng. Số IMEL: 359250221188103.

- Phan Văn S một điện thoại Iphone 6S màu trắng số IMEL: 351450065531468 đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong. Và trả cho Phan Văn Tú (em ruột của Phan Văn Sộp) một xe gắn máy BKS: 68E1-249.98 nhãn hiệu Honda Wave @, màu sơn xanh- đen; Số khung: RLHJA3907HY019292; Số máy: JA39E0019379. Xe đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều chỗ không kiểm tra tình trạng bên trong.

[8] Đối với xe máy BKS: 39F3 - 7564 loại xe Wave Trung Quốc màu sơn đỏ đen. Trên lồng máy có ghi chữ “CITY CUP KORE”; số khung: RMND716MN9H001253 ; Số máy: VHLMF15MH-V00301253 thu giữ của Lê Văn Ng1, chủ xe là bà Nguyễn Thị Trọng, địa chỉ: Số 580, tổ 12, phường Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và xe máy BKS: 68T4-1892 nhãn hiệu Honda, loại Dream II, màu nâu (màu nhò). Số khung: VHJDCGOH4UM001927; số máy: VUMHTYG150FMH\*4C202168\* thu giữ của Phan Như X, chủ xe là ông Nguyễn Văn Thái, địa chỉ: ấp An Khương, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; quá trình điều tra không tìm được chủ sở hữu nên ngày 04/12/2020 Cơ quan điều tra đã thông báo công khai tìm kiếm chủ sở hữu nhưng đến trước ngày mở phiên tòa chưa có chủ sở hữu đến nhận; tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Ng1 và Phan Như X có yêu cầu xin lại hai chiếc xe nêu trên làm phương tiện đi lại. Xét thấy hai chiếc xe nêu trên có nguồn gốc rõ ràng, hai bị cáo mua ở tiệm cầm đồ để làm phương tiện đi lại phục vụ đời sống gia đình. Áp dụng Điều 239 Bộ luật dân sự, Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nếu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 04/12/2020, có ai tranh chấp quyền sở hữu đối với chiếc xe máy nêu trên thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự, hết thời hạn 01 năm không ai tranh chấp thì trả lại theo yêu cầu của bị cáo Ng1 và bị cáo X; hai bị cáo có nghĩa vụ đăng ký, sang tên theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Thái Văn H1; Lê Văn Ng1; Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thái Văn H1 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Ng1 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Hp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Như X 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trang Văn H2 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn S 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ng2 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H4 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn H3 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 239 Bộ luật dân sự:

- Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 16.409.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, số tiền 9.686.000 đồng thu giữ tại khu vực đánh bạc.

- Tịch thu sung công Nhà nước 02 điện thoại di động đã qua sử dụng gồm: một điện thoại di động nhãn hiệu Realme có số IMEL: 863893040763256; 863893040763249 và một điện thoại Samsung màu xanh số Imel 355220090434049/01.

- Tịch thu tiêu hủy 12 (mười hai) hột lục giác (hột xí ngầu) có những chấm tròn nhỏ trên bề mặt hột lục giác; 03 (ba) nắp nhựa hình tròn trụ gồm: 01 cái màu vàng- cam được quấn băng keo màu đen bên ngoài; 01 cái màu đỏ được quấn băng keo màu xanh; 01 cái màu xanh được quấn băng keo màu đen; 01 (một) bao (loại bao đựng lúa) có chữ UREA màu xanh. Trên mặt bao có chữ xiù gạch thẳng Tài màu tím, phía dưới chữ xiù, tài có các hình tứ giác bên trong thể hiện các chấm từ (2) đến (6); hai đĩa bằng sành màu trắng và nhiều mảnh sành bị vỡ có kích thước khác nhau; 01 (một) túi vải có kích thước 18cm x 22cm. Phía trên miệng túi có dây rút buộc miệng túi màu trắng.

Ghi nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao cho: Trần Thị Bé E, Đặng Hữu Th, Thạch Tr, Nguyễn Hữu Đ, Lê Văn M, Thái Văn H1, Võ Văn H3, Nguyễn Thanh Hp, Nguyễn Thanh Ng2, Trang Văn H2, Phan Văn S.

- Xe máy BKS: 39F3 - 7564 loại xe Wave Trung Quốc màu sơn đỏ đen. Trên lốc máy có ghi chữ “CITY CUP KORE”; số khung: RMND716MN9H001253; Số máy: VHLFM15MH-V00301253 thu giữ của Lê Văn Ng1 và xe máy BKS: 68T4-1892 nhãn

hiệu Honda, loại Dream II, màu nâu (màu nhỏ). Số khung: VHJDCGOH4UM001927; số máy: VUMHTYG150FMH\*4C202168\* thu giữ của Phan Văn X; ngày 04/12/2020 Cơ quan điều tra đã thông báo công khai tìm kiếm chủ sở hữu, trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai có ai tranh chấp quyền sở hữu đối với hai chiếc xe máy nêu trên thì sẽ được giải quyết tranh chấp bằng một vụ án dân sự. Hết thời gian này mà không có ai tranh chấp quyền sở hữu đối với xe máy biển kiểm soát 39F3 - 7564 và xe máy biển kiểm soát 68T4-1892 thì trả lại cho Lê Văn Ng1 và Phan Như X. Hai bị cáo có nghĩa vụ đăng ký, sang tên theo quy định của pháp luật.

*(Vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2020).*

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Thái Văn H1; Lê Văn Ng1; Nguyễn Thanh Hp; Phan Như X; Trang Văn H2; Võ Văn H3; Phan Văn S; Nguyễn Hữu Đ; Nguyễn Thanh Ng2; Nguyễn Hồng H4, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Các bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Nghè**